

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM X
TỈNH HÀ T**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 116/2018/QĐST-HNGĐ

Cẩm X, ngày 27 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 124/2018/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trọng N, sinh 1987

Trú quán: Thôn Nam Bắc Th, xã Cẩm Th, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1987

Trú quán: Thôn Nam Bắc Th, xã Cẩm Th, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Điều 53, 54, 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 24; Khoản 7, Điều 26; Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Trọng N và chị Nguyễn Thị Mỹ D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con cái: Anh Nguyễn Trọng N và chị Nguyễn Thị Mỹ D xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng có hai con chung là cháu Nguyễn Bảo Ch, sinh ngày 07/10/2011 (giới tính nữ) và cháu Nguyễn Hạ V, sinh ngày 20/07/2015 (giới tính nữ).

Ghi nhận sự tự thoả thuận của anh Nguyễn Trọng N và chị Nguyễn Thị Mỹ D như sau: Giao 2 con là cháu Nguyễn Bảo Ch và cháu Nguyễn Hạ V cho chị Nguyễn Thị Mỹ D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi cháu Bảo Châu và cháu Hạ V đến tuổi trưởng

thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động) hoặc có sự thay đổi khác khi một trong hai bên có yêu cầu. Anh Nguyễn Trọng N có nghĩa vụ đóng góp tiền cần dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng /1 cháu; 2 cháu là 3.000.000 đồng kể từ khi quyết định có hiệu lực cho đến khi cháu Bảo Ch và cháu Hạ V đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động) hoặc có sự thay đổi khác khi một trong hai bên có yêu cầu. Anh Nguyễn Trọng N có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

- Về tài sản: Anh Nguyễn Trọng N và chị Nguyễn Thị Mỹ D xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng có tạo lập được một số tài sản chung nhưng vợ chồng tự thỏa thuận phân chia và đề nghị Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận của anh Nguyễn Trọng N và chị Nguyễn Thị Mỹ D vào trong Quyết định. Anh Nguyễn Trọng N và chị Nguyễn Thị Mỹ D thỏa thuận như sau: Giao cho anh Nguyễn Trọng N được toàn quyền quản lý và sử dụng một mảnh đất thuộc thửa đất lô số 7, tờ bản đồ số quy hoạch dân cư; có diện tích 190 m² đất ở; địa chỉ: Thôn K, xã Cẩm Th, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T. Đất đã được UBND huyện Cẩm X cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CG250076 ngày 09/02/2017 cho anh Nguyễn Trọng N và chị Nguyễn Thị Mỹ D.

- Về nợ: Anh Nguyễn Trọng N và chị Nguyễn Thị Mỹ D xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng không nợ ai và không ai vay nợ vợ chồng.

- Về án phí: Anh Nguyễn Trọng N và chị Nguyễn Thị Mỹ D thống nhất thỏa thuận anh Nguyễn Trọng N có nghĩa vụ nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ trong 300.000đ tiền tạm ứng án phí anh Nguyễn Trọng N đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm X, tỉnh Hà T, theo biên lai thu tiền số 0000708 ngày 06/11/2018. Tiền án phí ly hôn sơ thẩm và tiền án phí cấp dưỡng nuôi con anh Nguyễn Trọng N đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà T;
- VKSND huyện CX;
- Chi Cục T.H.ADS huyện CX;
- UBND xã Cẩm Th.
- Các đương sự;
- Lưu HS, án văn.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYÊN
THẨM PHÁN**

Trần Thị Minh T